

ĐỀ THI THAM KHẢO

(Đề thi có 04 trang)

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI**Môn thi thành phần: LỊCH SỬ**

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 001

Số báo danh:

Câu 1. Quốc gia đầu tiên trên thế giới phóng thành công vệ tinh nhân tạo là

- A. Mỹ. B. Liên Xô.
C. Nhật Bản. D. Ấn Độ.

Câu 2. Từ năm 1952 đến năm 1973, khoa học - kỹ thuật và công nghệ của Nhật Bản chủ yếu tập trung vào lĩnh vực

- A. sản xuất ứng dụng dân dụng. B. công nghiệp quốc phòng.
C. khoa học cơ bản. D. chinh phục vũ trụ.

Câu 3. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn (từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX) là biểu hiện của xu thế nào?

- A. Đa dạng hóa. B. Toàn cầu hóa. C. Đa phương hóa. D. Nhất thể hóa.

Câu 4. An Nam Cộng sản đảng ra đời (8 - 1929) từ sự phân hóa của

- A. Việt Nam Quốc dân đảng. B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
C. Đảng Lập hiến. D. Tân Việt Cách mạng đảng.

Câu 5. “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12 - 3 - 1945) là bản chỉ thị của

- A. Tổng bộ Việt Minh.
B. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.
D. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 6. Trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước những khó khăn, thử thách nào?

- A. Nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, giặc ngoại xâm và nội phản.
B. Khối đoàn kết dân tộc bị chia rẽ sâu sắc, lực lượng chính trị suy yếu.
C. Các đảng phái trong nước đều câu kết với quân Trung Hoa Dân quốc.
D. Quân Pháp trở lại Đông Dương theo quy định của Hội nghị Potsdam.

Câu 7. Thực hiện kế hoạch Nava, từ thu - đông 1953 thực dân Pháp tập trung 44 tiểu đoàn quân cơ động ở đâu?

- A. Tây Bắc. B. Đồng bằng Bắc Bộ.
C. Tây Nguyên. D. Nam Đông Dương.

Câu 8. Năm 1963, quân dân miền Nam Việt Nam giành thắng lợi trong trận

- A. Bình Giã (Bà Rịa). B. Đồng Xoài (Bình Phước).
C. Ấp Bắc (Mĩ Tho). D. Ba Gia (Quảng Ngãi).

Câu 9. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12 - 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện chính sách đối ngoại

- A. hòa bình, hữu nghị, hợp tác. B. hòa bình, hữu nghị, trung lập.
C. hữu nghị, coi trọng hợp tác kinh tế. D. hòa bình, mở rộng hợp tác về văn hóa.

Câu 10. Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã

- A. lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
B. đưa nhân dân lao động lên làm chủ đất nước.
C. giải phóng người lao động khỏi mọi sự áp bức.
D. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.

Câu 11. Năm 1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam ở

- A. Hà Nội. B. Gia Định.
C. Đà Nẵng. D. Huế.

Câu 12. Tháng 6 - 1912, Phan Bội Châu và những người cùng chí hướng thành lập tổ chức nào dưới đây?

- A. Việt Nam Quang phục hội. B. Hội Duy tân.
C. Hội Phục Việt. D. Việt Nam nghĩa đoàn.

Câu 13. Hội nghị Ianta (2 - 1945) **không** quyết định

- A. thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- B. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
- C. thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
- D. đưa quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản.

Câu 14. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936) xác định nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng là gì?

- A. Đánh đuổi đế quốc Pháp và Nhật, giành chính quyền về tay nhân dân.
- B. lật đổ ách thống trị của đế quốc Pháp và tay sai, giành độc lập dân tộc.
- C. Chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
- D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp và tay sai, đánh đổ chế độ phong kiến.

Câu 15. Cuộc chiến đấu của quân dân Hà Nội (từ ngày 19 - 12 - 1946 đến ngày 17 - 2 - 1947) đã

- A. đẩy quân Pháp rơi vào tình thế phòng ngự bị động.
- B. tiêu diệt được một bộ phận sinh lực của quân Pháp.
- C. giải phóng được một địa bàn chiến lược quan trọng.
- D. buộc thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài.

Câu 16. Từ cuối tháng 3 - 1954, bộ đội chủ lực Việt Nam tiến công vào phân khu trung tâm của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ với mục đích chủ yếu là

- A. buộc Pháp phải chấp nhận đàm phán.
- B. giành thế chủ động trên chiến trường.
- C. phân tán cao độ lực lượng quân Pháp.
- D. bao vây, chia cắt, tiêu diệt quân Pháp.

Câu 17. Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất (1965 - 1968), Mỹ **không** nhằm thực hiện âm mưu

- A. cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” đang thất bại ở miền Nam.
- B. ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.
- C. uy hiếp tinh thần và làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân hai miền Bắc, Nam.
- D. phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Câu 18. Anh và Pháp phải chịu một phần trách nhiệm về sự bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) vì

- A. thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít.
- B. thực hiện chính sách hòa bình, trung lập.
- C. không tham gia khối Đồng minh chống phát xít.
- D. ngăn cản việc thành lập liên minh chống phát xít.

Câu 19. Sự thất bại của các khuynh hướng trong phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX đặt ra yêu cầu bức thiết là phải

- A. thành lập một chính đảng của giai cấp tiên tiến.
- B. xây dựng một mặt trận thống nhất dân tộc.
- C. tìm ra con đường cứu nước mới cho dân tộc.
- D. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

Câu 20. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897 - 1914) dẫn đến sự ra đời

- A. giai cấp công nhân.
- B. các giai cấp công nhân, tư sản và tiểu tư sản.
- C. các giai cấp công nhân và tư sản.
- D. các giai cấp tư sản và tiểu tư sản.

Câu 21. Từ nửa sau những năm 70 của thế kỷ XX, Nhật Bản đưa ra chính sách đối ngoại mới chủ yếu là do

- A. có tiềm lực kinh tế - quốc phòng vượt trội.
- B. có tiềm lực kinh tế - tài chính lớn mạnh.
- C. Mỹ cắt giảm dần sự bảo trợ về an ninh.
- D. tác động của cục diện Chiến tranh lạnh.

Câu 22. Yếu tố nào **không** dẫn đến sự xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây (đầu những năm 70 của thế kỷ XX)?

- A. Sự gia tăng mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa.
- B. Sự cải thiện quan hệ giữa Liên Xô và Mỹ.
- C. Sự bất lợi do tình trạng đối đầu giữa hai phe.
- D. Yêu cầu hợp tác giải quyết các vấn đề toàn cầu.

Câu 23. Lực lượng chính trị có vai trò như thế nào đối với thành công của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Lực lượng xung kích trong Tổng khởi nghĩa. B. Quyết định thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.
C. Lực lượng nòng cốt trong Tổng khởi nghĩa. D. Hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.

Câu 24. Chiến dịch Biên giới (thu - đông 1950) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của Việt Nam đều nhằm

- A. giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường.
B. tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực đối phương.
C. làm cho quân Pháp phải phân tán lực lượng để đối phó.
D. phá vỡ âm mưu bình định, lấn chiếm của thực dân Pháp.

Câu 25. Thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam đã đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc?

- A. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).
B. Trận "Điện Biên Phủ trên không" (năm 1972).
C. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).
D. Chiến dịch Điện Biên Phủ (năm 1954).

Câu 26. Nội dung nào dưới đây **không** phải là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam sau đại thắng Xuân 1975?

- A. Tạo điều kiện để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
B. Tạo những điều kiện thuận lợi để đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.
C. Tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.
D. Tạo những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ đối ngoại.

Câu 27. Hai xu hướng trong phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỷ XX có sự khác nhau về

- A. tư tưởng. B. mục đích.
C. phương pháp. D. tầng lớp lãnh đạo.

Câu 28. Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỷ XIX đã

- A. làm cho sức mạnh phòng thủ của đất nước bị suy giảm.
B. trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.
C. làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.
D. đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.

Câu 29. Sự phát triển và thắng lợi của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở các nước Á, Phi, Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai có ý nghĩa như thế nào?

- A. Hơn 100 nước thuộc địa và phụ thuộc giành được độc lập dân tộc.
B. Làm cho thế kỷ XX trở thành thế kỷ giải trừ chủ nghĩa thực dân.
C. Các quốc gia độc lập trẻ tuổi đạt nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội.
D. Xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân Âu - Mỹ ở các thuộc địa.

Câu 30. Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

- A. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. B. Trật tự đơn cực được xác lập.
C. Trật tự đa cực được thiết lập. D. Trật tự nhiều trung tâm ra đời.

Câu 31. Sự kiện ngày 11 - 9 - 2001 ở nước Mỹ cho thấy

- A. nhân loại đang phải đối mặt với một nguy cơ và thách thức lớn.
B. hòa bình, hợp tác không phải là xu thế chủ đạo của quan hệ quốc tế.
C. cục diện hai cực trong quan hệ quốc tế chưa hoàn toàn chấm dứt.
D. tình trạng Chiến tranh lạnh vẫn còn tiếp diễn ở nhiều nơi.

Câu 32. Sự sụp đổ của chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai) ở Nam Phi (1993) chứng tỏ

- A. một biện pháp thống trị của chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ.
B. hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cơ bản bị tan rã.
C. cuộc đấu tranh vì tiến bộ xã hội đã hoàn thành ở châu Phi.
D. chủ nghĩa thực dân mới bắt đầu khủng hoảng và suy yếu.

Câu 33. Việc ba tổ chức cộng sản có sự chia rẽ, sau đó được hợp nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) để lại kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Xây dựng khối liên minh công nông vững chắc.
- B. Xây dựng mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi.
- C. Kết hợp hài hòa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp.
- D. Luôn chú trọng đấu tranh chống tư tưởng cục bộ.

Câu 34. Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

- A. xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.
- B. tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.
- C. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.
- D. kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

Câu 35. Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương không đưa ngọn cờ dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp là do

- A. đánh giá chưa đúng khả năng chống đế quốc và phong kiến của tư sản dân tộc.
- B. chưa xác định được mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Đông Dương thuộc địa.
- C. chưa xác định được mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Đông Dương thuộc địa.
- D. chịu sự chi phối của tư tưởng hữu khuynh từ các đảng cộng sản trên thế giới.

Câu 36. Từ ngày 6 - 3 - 1946 đến trước ngày 19 - 12 - 1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhân nhượng cho thực dân Pháp một số quyền lợi với nguyên tắc cao nhất là

- A. Đảng Cộng sản được hoạt động công khai.
- B. đảm bảo an ninh quốc gia.
- C. đảm bảo sự phát triển lực lượng chính trị.
- D. giữ vững chủ quyền dân tộc.

Câu 37. Điểm giống nhau giữa Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương và Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam là

- A. quân đội nước ngoài rút khỏi Việt Nam từ ngày ký hiệp định.
- B. được ký kết trong bối cảnh có sự hòa hoãn giữa các nước lớn.
- C. có sự tham gia đàm phán và cùng ký kết của các cường quốc.
- D. quy định việc tập kết, chuyển quân và chuyển giao khu vực.

Câu 38. Nét nổi bật trong nghệ thuật chỉ đạo cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 của Đảng Lao động Việt Nam là

- A. kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của các lực lượng vũ trang.
- B. bám sát tình hình, ra quyết định chính xác, linh hoạt, đúng thời cơ.
- C. kết hợp tiến công và nổi dậy thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.
- D. quyết định tổng công kích, tạo thời cơ để tổng khởi nghĩa thắng lợi.

Câu 39. Nội dung nào phản ánh đúng và đủ tính chất các cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và đế quốc Mỹ xâm lược (1954 - 1975)?

- A. Giải phóng và giữ nước.
- B. Giữ nước và dựng nước.
- C. Giải phóng dân tộc.
- D. Bảo vệ Tổ quốc.

Câu 40. Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) cho thấy: Hậu phương của chiến tranh nhân dân

- A. không thể phân biệt rạch ròi với tiền tuyến chỉ bằng yếu tố không gian.
- B. ở phía sau và phân biệt rạch ròi với tiền tuyến bằng yếu tố không gian.
- C. luôn ở phía sau và bảo đảm cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- D. là đối xứng của tiền tuyến, thực hiện nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến.

----- HẾT -----